TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2018/HS-ST
Ngày 28 tháng 8 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Quý Thành

Ông Trần Văn Thành

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Đình Sơn- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa*:**

Ông Trương Quang Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Đình H, sinh năm 1975 tại Khánh Hòa. Nơi cư trú: Số 34 đường C, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân P (đã chết) và bà Lê Thị Ơ; có vợ (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 1995; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 23/4/2018 đến ngày 02/5/2018 thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Bà Kuzmina A, sinh năm 1972 (quốc tịch Nga); địa chỉ nơi cư trú cuối cùng trước khi xuất cảnh: Phòng 604 khách sạn Golden Rain số 142 đường H, phường L, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; xin vắng mặt .

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Ông Nguyễn Hữu Tr, sinh năm 1979; địa chỉ: Phòng A 1.5, tầng 2, chung cư V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

1. Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Tân N; địa chỉ: Số 93/33 đường N, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; xin vắng mặt tại phiên tòa.

- Ông Nguyễn Chỉnh K; địa chỉ: Tổ 21 TB, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; xin vắng mặt tại phiên tòa.

2. Người phiên dịch: Ông Đậu Đức T; địa chỉ: Số 02 đường N, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 23 tháng 4 năm 2018, sau khi tắm tại bãi biển H thuộc phường V, thành phố N, Lê Đình H đi bộ lên bờ thì thấy chị Kuzmina A (quốc tịch Nga) đang nằm ngủ, trên đầu có để 01 giỏ xách màu xám nên nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài. H lén lút đi tới trộm giỏ xách trên rồi lên xe máy hiệu Attila biển số 59N2-250.07 bỏ chạy thì bị anh Nguyễn Tân N và anh Nguyễn Chỉnh K phát hiện, khống chế và đưa về trụ sở Công an phường V để làm việc. Tại cơ quan Công an, Lê Đình H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các tài sản H trộm cắp trong giỏ xách bao gồm: 01 điện thoại Iphone 5, 01 máy ảnh hiệu Sony, 01 máy ảnh hiệu Canon và 1.000.000 đồng tiền Việt Nam. Chiếc xe máy mà H đang sử dụng lúc trộm cắp tài sản là của anh Nguyễn Hữu Tr cho H mượn để làm phương tiện đi lại.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 153/HĐĐG ngày 27 tháng 4 năm 2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố N đã kết luận tổng giá trị tài sản nêu trên được định giá là 1.996.000 đồng (*một triệu chín trăm chín mươi sáu nghìn đồng*). Riêng 01 chiếc giỏ xách màu xám không có cơ sở để định giá.

Tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKSKH-P2 ngày 10 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Lê Đình H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Nguyễn Hữu Tr là chủ sở hữu chiếc xe máy hiệu Attila biển số 59N2-250.07 đã cho Lê Đình H mượn để sử dụng trong việc đi lại, anh Tr không biết việc H dùng xe để đi trộm cắp tài sản nên không xử lý.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Đình H từ 9 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng; giao bị cáo Lê Đình H cho Ủy ban nhân dân phường V, thành phố N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Gia đình bị cáo Lê Đình H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân phường V, thành phố N trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, nhưng quá trình điều tra họ đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu xem xét trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Lê Đình H nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải

quyết; về vật chứng vụ án: Đã trả lại cho người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết; về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Đình H thừa nhận toàn bộ nội dung Cáo trạng và xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng; không tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên; đề nghị hội đồng xét xử xem xét xử lý mức án vừa phải và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Bị hại là người nước ngoài nên căn cứ theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 268 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa có thẩm quyền xét xử vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

[1.2] Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, người phiên dịch vắng mặt nhưng xét thấy việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lê Đình H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 11 giờ ngày 23 tháng 4 năm 2018, tại khu vực bãi biển H thuộc phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, bị cáo Lê Đình H đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của chị Kuzmina A (quốc tịch Nga) với tổng giá trị là 2.996.000 đồng (hai triệu chín trăm chín mươi sáu nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố đối với bị cáo Lê Đình H là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử sơ thẩm xét thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, môi trường du lịch tại địa phương. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn, tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị không nhiều, đã được thu hồi trả lại cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hành vi phạm tội của bị cáo là nhất thời, mang tính bột phát nên Hội đồng xét xử cho bị

cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm h, i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét thấy bị cáo là người lao động, có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng, đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định của Điều 65 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và buộc bị cáo thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, nhưng theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án họ đều đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và phương tiện cho bị cáo Lê Đình H mượn và đều không có yêu cầu xử lý trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án: Toàn bộ tài sản trộm cắp và chiếc xe máy hiệu Attila biển số 59N2-250.07 đã được Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Lê Đình H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Đình H 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28 tháng 8 năm 2018).

Giao bị cáo Lê Đình H cho Ủy ban nhân dân phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Lê Đình H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu xem xét nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về vật chứng vụ án: Đã được xử lý xong trong quá trình điều tra nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Đình H phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Khánh Hòa;*
- *VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;*
- *Cơ quan điều tra CATP N;*
- *Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;*
- *Ủy ban nhân dân phường V;*
- *Gia đình bị cáo;*
- *Bị cáo; bị hại; các đương sự;*
- *Lưu án văn, hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Anh